

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
I. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, thiết bị		
1.1 Đối với các vật tư chính gồm: cát các loại, xi măng các loại, sắt thép các loại, tấm nhựa lợp mái, cỏ nhân tạo, hoa hồng, gạch xi măng, ống nhựa các loại, dây cáp điện các loại; quạt, đá granít, gạch lát sân.	Có hợp đồng nguyên tắc cung cấp đáp ứng yêu cầu	Đạt
	Không có hợp đồng nguyên tắc cung cấp.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công:		
2.1 Giải pháp thi công hạng mục phá dỡ và cải tạo	Có giải pháp thi công, bản vẽ chi tiết, rõ ràng, phù hợp với yêu cầu kỹ thuật nêu trong E-HSMT, hồ sơ thiết kế	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
II. Tiến độ thi công		
1 Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 25 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công ≤ 25 ngày có tính đến điều kiện thời tiết. Đáp ứng quy định về thời gian thi công của chủ đầu tư	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công > 25 ngày	Không đạt
2 Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a và b.	Đạt
	Đề xuất không đủ cho cả 2 nội dung a và b.	Không đạt
3 Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý kết hợp với biểu đồ nhân lực hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
III. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý		

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
hiện trường		
1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí lối ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có bản vẽ mặt bằng tổ chức thi công và giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng quy định của chủ đầu tư, đảm bảo đơn vị sử dụng vẫn hoạt động bình thường, liên tục trong quá trình thi công.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện thi công và hiện trạng công trình xây dựng, không đáp ứng quy định của chủ đầu tư	Không đạt
2. Hệ thống tổ chức	<p>Hệ thống tổ chức phải thể hiện được các nội dung bao gồm:</p> <p>a) Chỉ định rõ người chịu trách nhiệm chính về các hoạt động trên công trường của nhà thầu.</p> <p>b) Sơ đồ tổ chức phải thể hiện đầy đủ các bộ phận quản lý về:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật thi công; - Chất lượng vật tư, vật liệu; thiết bị dùng trong thi công; - An toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, An ninh, trật tự trong quá trình thi công. <p>c) Các biện pháp để vận hành bộ máy quản lý công trình. Sự kết hợp giữa các bộ phận trong quản lý và điều hành thi công.</p> <p>Trong trường hợp Liên danh: ngoài các nội dung đã nêu trên, HSDT phải nêu rõ mối quan hệ giữa các nhà thầu trong Liên danh. Biện pháp kết hợp giữa các nhà thầu để đảm bảo hoạt động của các bên trong quá trình thi công.</p>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
IV. Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
1. Biện pháp đảm bảo chất lượng		
1.1. Sơ đồ tổ chức trong công tác quản lý chất lượng	<p>Có lập sơ đồ tổ chức, danh sách các bộ phận, cá nhân của nhà thầu chịu trách nhiệm quản lý chất lượng chi tiết, hợp lý.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh quyền và nghĩa vụ của các chủ thể này trong công tác quản lý chất lượng của gói thầu. 	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
1.2. Biện pháp chi tiết để đảm bảo chất lượng	Có biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật tư, vật liệu vào công trình (Từ đầu vào đến khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng). Biện pháp đảm bảo hợp lý khả thi, phù hợp với chỉ dẫn kỹ thuật và phù hợp với quy định hiện hành.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1.3. Quy trình quản lý hồ sơ, tài liệu	Có quy trình quản lý các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong thực hiện gói thầu chi tiết, hợp lý, phù hợp với tính chất gói thầu	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường		
2.1 Biện pháp đảm bảo an toàn lao động	Có bản vẽ an toàn lao động hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công; phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật cụ thể: Có trình bày biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị; quản lý an toàn cho công trình; an toàn giao thông ra vào công trường.	Đạt
	Không có bản vẽ, không đề xuất hoặc có đề xuất, có bản vẽ nhưng không đầy đủ, không hợp lý, hiệu quả, không phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật.	Không đạt
2.2 Biện pháp đảm bảo phòng cháy, chữa cháy	Có biện pháp đảm bảo phòng cháy, chữa cháy hợp lý, phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật cụ thể: Có nêu các quy định, quy phạm tiêu chuẩn về PCCC hiện hành còn hiệu lực; các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ; tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.	Đạt
	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ, không hợp lý, hiệu quả, không phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật.	Không đạt
2.3 Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường	Có biện pháp vệ sinh môi trường hợp lý, phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật: Giảm thiểu tiếng ồn; giảm thiểu bụi và khói; giảm thiểu độ rung; kiểm soát nước thải; kiểm soát rác thải, vệ sinh.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ, không hợp lý, hiệu quả, không phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật.	Không đạt
V. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
7.1 Thời gian bảo hành 12 tháng	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
7.2 Giải pháp thực hiện công tác bảo hành trong thời gian bảo hành	Nội dung bảo hành phải có đầy đủ các nội dung dưới đây: a) Thời hạn bảo hành công trình tối thiểu là 12 tháng (tính theo tháng) kể từ ngày các bên ký biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng. b) Nhà thầu phải đưa vào trong E-HSDT quy trình bảo hành công trình. c) Nêu rõ quy trình đánh giá hư hỏng. d) Đề xuất các phương án kỹ thuật sửa chữa khi có hư hỏng.	Đạt
	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ, không hợp lý, hiệu quả, không phù hợp với giải pháp	Không đạt
VI. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu		
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	Có cam kết và đáp ứng về uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Không có bản cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
Kết luận	Đạt tất cả các yêu cầu nêu trên	Đạt
	Có từ một nội dung không đạt trở lên	Không đạt

Tiêu chí đánh giá kỹ thuật HSDT được đánh giá là “Đạt” khi tất cả các tiêu chí tại mục 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 được đánh giá “Đạt”.